TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HS-PT
Ngày 16/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Quán;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Ngọc Toàn và ông Trương Quyết Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Nhật Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 16/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 20/TLPT-HS ngày 03/5/2024 đối với bị cáo Sần Giờ D và Ly Ta C, do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BX đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 26/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh Lào Cai.

Các bị cáo có kháng cáo, kháng nghị:

1. Họ và tên: Sần Giờ D (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nữ;

Sinh ngày 01/11/1998 tại huyện BX, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn SC, xã YT, huyện BX, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12;

Dân tộc: Hà Nhì; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Con ông Sần Bú G1 và bà Chu Gió G2.

Bị cáo có chồng là Phu Mò G và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2021, nhỏ nhất sinh năm 2023.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn SC, xã YT, huyện BX, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Ly Ta C (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nữ;

Sinh ngày 04/6/1981 tại huyện BX, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn SC, xã YT, huyện BX, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ;

Dân tộc: Hà Nhì; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Con ông Ly Hờ V và bà Ly Mờ S (đã chết).

Bị cáo có chồng là Phu Suy X và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2023, hiện bị tạm giam tại Trạm tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Sần Giờ D:* Bà Nguyễn Thị Hương Th, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ly Ta Chơ:* Bà Trần Thị C1, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Hà Nhì:* Bà Ly Giờ G3.

Địa chỉ: Tổ 7, thị trấn BX, huyện BX, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 27/12/2023, khi Sần Giờ D đang bán hàng (quần áo) ở chợ YT thì có một người đàn ông tên là A mà D không quen biết đến gặp và đặt vấn đề tìm mua 06 (sáu) loại pháo nhưng không nói cụ thể số lượng, giá tiền mua bán pháo, Sần Giờ D đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Sần Giờ D đến nhà Ly Ta C bàn bạc với Ly Ta C và đưa cho Ly Ta C 2200 CNY (Hai nghìn hai trăm nhân dân tệ) tiền Trung Quốc để mua pháo. Nhận tiền xong, Ly Ta C về nhà, sử dụng ứng dụng Wechat trên điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu đen của Ly Ta C liên lạc với một người đàn ông không biết tên tuổi, dân tộc Hà Nhì, quốc tịch Trung Quốc và đặt vấn đề mua 06 (sáu) loại pháo, mỗi loại một ít. Sau khi thống nhất số tiền mua pháo là 1000 CNY (Một nghìn nhân dân tệ) tiền Trung Quốc, Ly Ta C hẹn người đàn ông này khoảng 21 giờ cùng ngày sẽ đến khu vực hàng rào biên giới, gần cột mốc 88, địa phận thôn Khu CL, xã AL, huyện BX, tỉnh Lào Cai để giao tiền, nhận pháo. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Ly Ta C một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen đỏ, biển kiểm soát 24B1-924.86 đến gần khu vực trạm biên phòng YT thì dừng xe và giấu xe ở ven đường rồi đi bộ đến gần cột mốc biên giới nơi đã hẹn, gặp và giao 1000 CNY (Một nghìn nhân dân tệ) cho người đàn ông Trung Quốc và nhận về 05 (năm) bao tải pháo. Ly Ta C vác lần lượt 05 (năm) bao pháo ra chỗ giấu xe rồi điều khiển xe chở pháo về cất giấu ở nhà. Khoảng 08 giờ ngày 28/12/2023, Ly Ta C đến thông báo với Sần Giờ D đã mua được pháo và bảo Sần Giờ D gọi cho người đặt mua pháo đến lấy nhưng Sần Giờ D không có số điện thoại của A. Đến khoảng 16 giờ ngày 28/12/2023, do không thấy A quay lại hỏi mua pháo nên Sần Giờ D và Ly Ta C bàn nhau vận

chuyển toàn bộ số pháo mua được mang đến lán để xe của Phu A Q là em chồng của Ly Ta C và Sần Giờ D cất giấu để sử dụng. Đến 21 giờ cùng ngày, Sần Giờ D đi xe mô tô đến nhà Ly Ta C để cùng nhau vận chuyển pháo đi cất giấu. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Sần Giờ D và Ly Ta Ch điều khiển xe mô tô chở 05 (năm) bao pháo đến lán để xe của Phu A Q cất giấu thì bị Công an huyện Bát Xát phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tổng khối lượng 89,4 kg pháo.

Tại bản kết luận giám định số 03/KL-GĐCN ngày 05/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Các mẫu vật gửi đến giám định đều là pháo nổ và pháo hoa nổ.

Bản cáo trạng số 05A/CT-VKS ngày 22/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BX, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Sần Giờ D, Ly Ta C về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 12/HS-ST ngày 26/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Sần Giờ D và Ly Ta C phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sần Giờ D 07 (bảy) năm tù; xử phạt bị cáo Ly Ta C 06 (sáu) năm 09 (chín) tháng tù.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 08/4/2024, các bị cáo Sần Giờ D, Ly Ta C có đơn kháng cáo và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BX ban hành quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKSHBX đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm theo hướng sửa bản án sơ thẩm, xét xử và áp dụng hình phạt đối với các bị cáo về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo Sần Giờ D và Ly Ta C giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận các bị cáo mua pháo về là để sử dụng chứ không có mục đích mua bán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ nguyên kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện BX và phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BX và kháng cáo của các bị cáo. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b, c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng: Tuyên bố các bị cáo Sần Giờ D và Ly Ta C phạm tội "Tàng trữ hàng cấm". Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Sần Giờ D mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Ly Ta C mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Sần Giờ D trình bày lời bào chữa: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BX và kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm, tuyên bố bị cáo Sần Giờ D phạm tội "Tàng trữ hàng cấm". Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Sần Giờ D mức án từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Ly Ta C trình bày lời bào chữa: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BX và kháng cáo của bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm, tuyên bố bị cáo Ly Ta C phạm tội "Tàng trữ hàng cấm". Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ly Ta C mức án 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo không thừa nhận mua pháo về để bán mà khai mua về với mục đích là để sử dụng. Tuy nhiên căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản tự khai của bị cáo Sần Giờ D, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người chứng kiến, tang vật thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 13 giờ ngày 27/12/2023 khi Sần Giờ D đang bán hàng tại chợ YT, huyện BX thì có một người đàn ông tên là A đến gặp và hỏi mua pháo nổ, Sần Giờ D đồng ý. Sau đó Sần Giờ D đến nhà Ly Ta C bàn bạc với Ly Ta C đi mua pháo về để bán kiếm lời. Khi Ly Ta C nói không có tiền mua pháo, Sần Giờ D đã đưa cho Ly Ta C 2.200 CNY (hai nghìn hai trăm nhân dân tệ) để C đi mua pháo. Ly Ta C nhận tiền và liên lạc qua Wechat với người đàn ông dân tộc Hà Nhì, quốc tịch Trung Quốc đặt vấn đề mua 06 loại pháo các loại, thống nhất số tiền mua pháo là 1000 CNY (một nghìn nhân dân tệ) và hẹn khoảng 21 giờ cùng ngày đến khu vực hàng rào biên giới, gần cột mốc 88 xã AL để mua bán. Khoảng 21 giờ ngày 27/12/2023, Ly Ta C đi xe máy đến nơi đã hẹn, gặp và mua 05 bao tải pháo có khối lượng là 89,4 kg với giá 1.000 CNY. Ly Ta C dùng xe máy chở

số pháo trên về cất giấu tại nhà. Đến 08 giờ ngày 28/12/2023, Ly Ta C đến gặp Sần Giờ D thông báo đã mua được pháo và bảo D gọi người đàn ông kia đến lấy pháo nhưng do D không có số điện thoại của người đàn ông mua pháo nên không liên lạc được. Do người mua pháo không đến nên hai bị cáo đã thống nhất mang số pháo đi cất giấu tại lán xe của Phu A Q để sử dụng. Khi các bị cáo đang vận chuyển pháo về lán của Q cất dấu thì bị Công an phát hiện bắt giữ, thu giữ 89,4 kg pháo nổ và pháo hoa nổ.

Với hành vi nêu trên, các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện BX truy tố về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự và bị Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh Lào Cai xét xử về tội "Buôn bán hàng cấm", xử phạt bị cáo Sần Giờ D 07 năm tù, bị cáo Ly Ta C 06 năm 09 tháng tù theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện BX:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cho thấy ngày 27/12/2023, khi có người tên A hỏi mua pháo, bị cáo Sần Giờ D đã đồng ý. Sau đó bị cáo D đã bàn bạc thống nhất với bị cáo Ly Ta C đi mua pháo về để bán cho A; D đã đưa tiền cho C để C liên lạc với người Trung Quốc và mua 89,4 kg pháo về để bán cho A. Chỉ khi không bán được số pháo đã mua do người mua pháo tên A không đến mua, các bị cáo Sần Giờ D và Ly Ta C mới bàn với nhau vận chuyển về cất giấu để sử dụng. Điều này thể hiện rõ trong biên bản bắt quả tang, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của các bị cáo. Quá trình điều tra, các bị cáo hoàn toàn tự nguyện khai báo, các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung các bị cáo có Kiểm sát viên, người bào chữa cho các bị cáo tham gia cùng tham gia (Các bút lục có trong hồ sơ). Như vậy có thể khẳng định mục đích của các bị cáo mua pháo về là để bán kiếm lời chứ không phải để sử dụng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa. Thể hiện rõ khi có người hỏi mua pháo, bị cáo Sần Giờ D đồng ý và về gặp bị cáo Ly Ta C bàn bạc, thống nhất với bị cáo Ly Ta C đi tìm mua pháo về để bán kiếm lời; bị cáo D đã đưa tiền cho bị cáo C để C đi mua pháo với khối lượng rất lớn (89,4kg pháo). Hành vi đó của các bị cáo đã cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Tòa án nhân dân huyện BX xét xử các bị cáo về tội "Buôn bán hàng cấm" là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Các bị cáo kháng cáo và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BX kháng nghị cho rằng do mục đích của các bị cáo đã thay đổi, sau khi mua pháo về không bán được, các bị cáo cất giữ để sử dụng, các bị cáo không còn mục đích bán nữa nên các bị cáo chỉ phạm tội "Tàng trữ hàng cấm" là không đúng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Sần Giờ D, Ly Ta C thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm đến an ninh trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, bị cáo Sần Giờ D là người khởi xướng, chủ mưu trong vụ án, đưa tiền cho C để C mua để bán kiếm lời; bị

cáo Ly Ta C khi được rủ rê đã đồng ý và tích cực tham gia, tìm và mua pháo vận chuyển về để bán nên bị cáo chịu trách nhiệm với vai trò người thực hành.

Xét thấy các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân của các bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt các bị cáo với mức án như trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của các bị cáo Sần Giờ D và Ly Ta C và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BX về việc đề nghị xét xử các bị cáo tội "Tàng trữ hàng cấm" và tuyên phạt các bị cáo theo mức án của tội "Tàng trữ hàng cấm" là không có căn cứ và không được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Sần Giờ D và Ly Ta C là người dân tộc thiểu số hiện đang sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy các bị cáo được miễn án phí hình sự phí thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Sần Giờ D, Ly Ta C và Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BX. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 26/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh Lào Cai như sau:

Tuyên bố các bị cáo Sần Giờ D và Ly Ta C phạm tội: *"Buôn bán hàng cấm"*.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự; Điều 17, Điều 38, Điều 58 và khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Sần Giờ D 07 (bảy) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Ly Ta C 06 (sáu) năm 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/12/2023.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Sần Giờ D, bị cáo Ly Ta C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án**.**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- CQTHAHS CA huyện BX;
- CQĐT CA huyện BX;
- TAND huyện BX;
- VKSND huyện BX;
- Chi cục THADS huyện BX;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Lưu hồ sơ - AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Minh Quán

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Thẩm phán **Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa**

Phạm Ngọc Toàn **Trương Quyết Thắng** **Vũ Minh Quán**